

Bản án số: 34/2018/HS-PT  
Ngày 20-4-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Phương

*Các Thẩm phán:* Ông Lương Ngọc Dũng

Ông Cao Văn Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLPT- HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đặng Mạnh T**, sinh ngày 29 tháng 5 năm 1979 tại thành phố Hải Phòng. ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 12C/59 đường D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G và con bà I; có vợ là Nguyễn Thị H là bị cáo trong vụ án và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04/6/2017, tạm giam từ ngày 13/6/2017 đến ngày 10/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho “Bảo lĩnh”; có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị vắng mặt do Tòa án không triệu tập: Nguyễn Xuân S, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thế H1, Lê Hoài P.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2016, tại quán bia của vợ chồng Đặng Mạnh T ở Ki-ốt số 2, đường J, phường K, quận F, thành phố Hải Phòng, một người đàn ông xưng tên là L ở Quảng Ninh (chưa xác định được lai lịch) giới thiệu cho T về trang mạng bóng đá, khuyến khích T tham gia mở tài khoản đại lý “Agent” để tổ chức cá độ bóng đá, nên T đồng ý. L giao cho T 01 tài khoản đại lý “Agent” là SD1D3302 trên trang mạng [www.b88ag.com](http://www.b88ag.com), mật khẩu là A.aa11111, hạn mức là 30.000đô (điểm), với quy ước 1 đô (điểm) được tính là 50.000 đồng để nhận, trả tiền cá độ. L không yêu cầu T phải đưa tiền trước và sẽ chủ động gặp T để thanh toán tiền thắng thua cá độ bóng đá. Nếu số điểm chênh lệch so với 30.000 điểm, thì T phải thanh toán hoặc nhận từ L số tiền chênh lệch tương ứng với số điểm ít hơn hoặc nhiều hơn để T thanh toán cho đối tượng đánh bạc. T được hưởng lợi bằng cách L chuyển điểm (đô) hoa hồng vào tài khoản của T. Nếu người chơi được, thua 400 điểm, thì T được hưởng hoa hồng 01 “com” = 1 đô (điểm). T sử dụng số đô (điểm) hoa hồng bán cho các đối tượng đánh bạc để quy đổi ra tiền.

T đổi mật khẩu của tài khoản đại lý SD1D3302 là Thanhdat89, rồi sử dụng một số đô (điểm) dưới 1.000.000 đồng để chơi thử một số trận bóng đá quốc tế với mục đích làm quen cá độ bóng đá trên mạng và biết cách thức chia nhỏ tài khoản, theo dõi, giám sát dữ liệu trên tài khoản cá độ của các đối tượng đánh bạc. Sau đó, T chia ra nhiều tài khoản nhỏ để bán cho các đối tượng tham gia cá độ bóng đá. Trên cơ sở dữ liệu giám sát của tài khoản chủ “Master”, L chủ động gặp thanh toán tiền với T. Lần cuối cùng, L đến nhận của T số tiền cá độ bóng đá của Lê Hoài P trước khi T bị bắt. Giúp T tổ chức cá độ bóng đá có Nguyễn Thị H, Nguyễn Xuân S nhận tiền của một số đối tượng đánh bạc, điện thoại liên lạc để T nạp thêm điểm vào tài khoản cá độ cho họ. Sáng ngày 04/6/2017, Nguyễn Xuân S ra tự thú về hành vi giúp T nhận tiền đánh bạc của Nguyễn Mạnh H2, Nguyễn Thế H1. Chiều ngày 04/6/2017, Lê Hoài P ra tự thú về hành vi cá độ bóng đá. Chiều ngày 04/6/2017, Nguyễn Thị H ra đầu thú về hành vi giúp T nhận tiền đánh bạc của Lê Hoài P. Ngày 05/6/2017, Nguyễn Thế H1 ra tự thú hành vi cá độ bóng đá.

Đối với Đặng Mạnh T: Theo các thông tin, dữ liệu trên tài khoản đại lý của T, của tài khoản cá độ của H, H1, P phù hợp lời khai tự thú của các bị cáo, thể hiện T tổ chức cho nhiều đối tượng cá độ bóng đá trên tài khoản đại lý SD1D3302. T sử dụng Ipad, Iphone mở tài khoản, chuyển điểm (đô) và sử dụng điện thoại để nhắn tin số tài khoản hoặc báo tin việc chuyển điểm (đô) tương ứng số tiền của đối tượng chuyển cho T để tổ chức cho các bị cáo H, H1, P cá độ bóng đá với tổng số tiền đánh bạc là 46.030.000 đồng. T không nhớ được số tiền hưởng lợi là bao nhiêu do không xác định được số điểm (đô) đã chuyển cho những đối tượng cụ thể nào. H, S đều giúp T nhận tiền của các bị cáo như trên, nhưng không được hưởng lợi gì. L đến nhận tiền ngày 03-6-2017, nhưng chưa thanh toán cho T để trả cho P số tiền

thắng cá độ bóng đá ngày 03-6-2017 thì T bị bắt giữ. T không biết các đối tượng cá độ bóng đá, mà do họ tự liên lạc, đến giao dịch thì T nhận tiền, chuyển điểm vào tài khoản cá độ, thanh toán khi họ thắng độ. Các bị cáo H, P hoặc các đối tượng khác cá độ nhiều trận bóng đá, nhưng chủ yếu chơi nhiều lượt (kèo) với số tiền dưới 2.000.000 đồng. Đến nay, không thể xác định được các bị cáo thu lợi được bao nhiêu vì lý do sau khi các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam thì các tài khoản của các bị cáo bị khóa lại do tài khoản chủ “Master” từ L không chế hoặc chủ yếu do họ thua bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 của Điều 249, Điều 33, Điều 20, Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) đối với Đặng Mạnh T; xử phạt: Đặng Mạnh T: 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2017 đến ngày 10-10-2017. Phạt tiền bổ sung Đặng Mạnh T 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 23/02/2018 bị cáo Đặng Mạnh T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Mạnh T trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Mạnh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã được tóm tắt. Bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo là xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo Đặng Mạnh T 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” là thỏa đáng, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc bổ sung kháng cáo của bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, bị cáo đã nộp tiền phạt. Do vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Mạnh T xin giảm nhẹ hình phạt mà không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*- Về tội danh:*

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Mạnh T khai: Bị cáo sử dụng Ipad, Iphone cài đặt, tạo lập tài khoản cá độ, mật khẩu rồi sử dụng điện thoại liên lạc cấp tài khoản, mật khẩu, nạp điểm vào tài khoản của các bị cáo cá độ, theo dõi kết quả cá độ, nhận và trả tiền cho đối tượng đánh bạc. H là vợ của bị cáo T, bị cáo S làm xe ôm tiếp nhận ý chí của Đặng Mạnh T nhận tiền đánh bạc của bị cáo H, P để giúp T tổ chức cho bị cáo H, P cá độ bóng đá trên 5.000.000đ. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hành vi của các bị cáo Đặng Mạnh T, Nguyễn Xuân S, Nguyễn Thị H đồng phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo Nguyễn Thế H1, Lê Hoài P đặt độ bóng đá được, thua với số tiền trên 5.000.000đ nên các bị cáo Nguyễn Thế H1, Lê Hoài P phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Mạnh T phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm.

*- Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Mạnh T:*

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Mạnh T bổ sung nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc bổ sung kháng cáo của bị cáo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đặng Mạnh T: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và giải quyết vụ án, bị cáo có bác là Liệt sỹ, bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, Huân chương chiến công hạng 3, Kỷ niệm chương của Quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào, Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Đặng Mạnh T 12 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

[5] Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt 15.000.000đ do Tòa án cấp sơ thẩm tuyên thể hiện thái độ ăn năn của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, cũng xét vai trò của bị cáo T trong vụ án là vai trò chính cần phải xử lý nghiêm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo mà chỉ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp cần sửa Bản án sơ thẩm.

[6] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Mạnh T, sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho bị cáo.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, Điều 33, Điều 20, Điều 53; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) đối với Đặng Mạnh T; xử phạt: Đặng Mạnh T: 09 (Chín) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến ngày 10/10/2017). Ghi nhận bị cáo nộp 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) và 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thể hiện tại biên lai thu tiền số: AA/2010/7264 và AA/2010/7265 đều ghi ngày 13 tháng 04 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1 TANDTC;
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- THA hình sự quận Hồng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Ngọc Phương**